Môn: Tiếng việt

**Bài đọc 4 : NHỮNG CHÚ BÉ GIÀU TRÍ TƯỞNG TƯỢNG (1 tiết)**

**Ngày dạy: 16/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ bị sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 75 – 80 tiếng/phút. Đọc thẩm nhanh hơn lớp 3.

- Hiểu được nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các CH về nội dung bài. Hiểu được ý nghĩa của bài: phân biệt được thói quen tán dóc vui vẻ với thói quen dối trá, từ đó chê trách những hành động nói dối, lừa gạt người khác.

- Hiểu được những chi tiết tính cách của các nhân vật, chia sẻ được suy nghĩ của bản thân với mọi người.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL chủ và tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: trả lời các CH đọc hiểu bài).

**3. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng phẩm chất PC nhân ái, trung thực: Biết yêu thương, chia sẻ; không nói dối, không đổ lỗi cho người khác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: Các Slide bài giảng Power point, máy tính, ti vi.

-HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời lượng** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  **4p****10p****10p****10p****3p** | **1. Khởi động**- GV mời 1 bạn lên điều hành KTBC: đọc 1 đoạn và trả lời 1 trong 5 câu hỏi ở SGK (tr.41- 42) *Bài đọc 3: Những hạt thóc giống.*- GV nhận xét và yêu cầu HS quan sát bức tranh ở SGK trang 44 và cho biết: Tranh vẽ những ai? Đang làm gì và trông họ thế nào?- GV chốt ý và dẫn dắt vào bài mới.**2. Khám phá**\* **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**- GV đọc mẫu toàn bài: Giọng đọc thể hiện sự hào hứng, tha thiết.- HD chung cách đọc toàn bài.- GV chia bài thành 4 đoạn cụ thể:+Đoạn 1: *Từ đầu ...* đến *là cậu ngủ mê.*+Đoạn 2: *Tiếp...* đến *Mi-sa và Xa-sa bỏ về*. +Đoạn 3: Tiếp ... đến *mười que kem rồi ấy chứ!*+Đoạn 4: *Tiếp đến* .... *hết.*- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn kết hợp luyện đọc từ khó.*-* Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp đoạn theo nhóm 4.\*Theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Tổ chức thi đọc trước lớp.- GV nhận xét các nhóm, khen nhóm (bạn) đọc tốt.- Yêu cầu HS đọc và giải nghĩa từ ngữ ở phần chú giải trong SGK *(tán dóc, bẹp rúm, xạo, khoác lác, hết nhẵn).*- Mời 1 HS năng khiếu đọc toàn bài.**\* Hoạt động 2: Đọc hiểu**- GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt 4 câu hỏi trong SGK. *-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài. Tổ chức cho HS hoạt động theo kĩ thuật mảnh ghép. \*GV theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn và lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - Xong, GV mời 1 bạn lên điều hành các bạn trình bày, báo cáo kết quả.- GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi động viên HS các nhóm và bổ sung (nếu có). + Những câu chuyện của Mi-sa và Xa-sa có gì thú vị?+ Vì sao Mi-sa và Xa-sa bỏ về, không muốn ngồi cùng I-go? + Việc I-go làm có gì khác với trò chơi lán dóc của Mi-sa và Xa-sa? + Theo em, tính cách của Mi-sa và Xa-sa có gì đáng yêu? - GV hỏi thêm: Qua bài đọc, em hiểu nội dung câu chuyện muốn nói về điều gì?- GV nhận xét, chốt lại: Câu chuyện giúp ta phân biệt được thói quen tán dóc vui vẻ với thói quen dối trá, từ đó chê trách những hành động nói dối, lừa gạt người khác.**3. Thực hành: Đọc nâng cao**- Tổ chức cho HS luyện đọc phân vai theo nhóm 5.- Tổ chức cho HS thi đọc phân vai giữa các nhóm trước lớp.- GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS.**4. Vận dụng**+ Qua bài đọc, em biết thêm điều gì? + Theo em, việc tán dóc có hại không? Vì sao?- Nhận xét, tuyên dương HS trả lời đúng.🡪Chốt (GDHS): Chúng ta cần phân biệt được thói quen tán dóc vui vẻ với thói quen dối trá. Trong cuộc sống, con người cần có thói quen tán dóc để mang lại sự vui vẻ, tránh căng thẳng cho mình và người khác. Tuyệt đối tránh những hành động nói dối, lừa gạt người khác.- Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS đọc bài và trả lời câu hỏi dưới sự điều hành của lớp trưởng.- Nhận xét, khen bạn đọc tốt, trả lời đúng.- HS quan sát và nêu.- Học sinh lắng nghe, nhắc lại mục bài.- HS lắng nghe kết hợp theo dõi trong SGK.- HS lắng nghe cách đọc.- Theo dõi- 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn kết hợp phát hiện và luyện đọc từ khó (Chẳng hạn: *Mi-sa, Xa-sa, I-go, I-ra, xe buýt, roạt, bẹp rúm, huỵch, khoác lác…*)- HS luyện đọc theo nhóm 4 - 2 nhóm thi đọc trước lớp. Cả lớp theo dõi, nhận xét bạn đọc.- Lắng nghe.- Hỏi đáp phần chú giải trong SGK theo cặp đôi. Phát hiện và giải nghĩa thêm 1 số từ ngữ khác.VD: *chung cư:* là từ Hán Việt chỉ những khu [nhà](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0) bao gồm nhiều hộ dân sinh sống bên trong các [căn hộ](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C4%83n_h%E1%BB%99), có hệ thống công trình hạ tầng sử dụng chung…- 1 HS năng khiếu đọc toàn bài. Lớp theo dõi, đọc thầm.- 4 HS đọc tiếp nối 4 câu hỏi; các HS khác theo dõi, đọc thầm theo.- HS nghe và làm việc theo N mảnh ghép:V1: Cá nhân đọc thầm trong SGK theo và trả lời câu hỏi của nhóm mình.V2: Thảo luận nhóm chuyên sâuV3: Làm việc theo N mảnh ghépV4: Chia sẻ trước lớp: 1 HS lên điều hành các bạn chia sẻ. Lớp theo dõi, nhận xét và bổ sung.- Theo dõi*\*Dự kiến kết quả chia sẻ:*+ Đó là những câu chuyện tưởng tượng vui vẻ, dễ thương, mới nghe vô lí nhưng thực ra có lí.+ Vì Mi-sa và Xa-sa thấy nói chuyện với I-go không hợp: Mi-sa và Xa-sa cho rằng họ chỉ tưởng tượng cho vui, không lừa dối ai, nhưng I-go lại coi thường những câu chuyện của Mi-sa và Xa-sa , cho trằng hai bạn khoác lác..+ Những câu chuyện của Mi-sa và Xa-sa là chuyện tưởng tượng cho vui, vô hại, còn việc l-go làm là nói dối, đổ lỗi cho người khác+ Hai cậu bé rất vui tính, rất trung thực và tốt bụng, biết quan tâm, chia sẻ với người khác.- HS suy nghĩ, trả lời theo ý hiểu. VD: Câu chuyện kể về thói quen tán dóc vui vẻ của hai cậu bé Mi-sa và Xa-sa, đồng thời phê phán thói quen dối trá, lừa gạt của I-go.- Lắng nghe- HS luyện đọc phân vai theo N5 (người dẫn chuyện, Mi-sa; Xa-sa, I-go và I-ra).- 2 – 3 nhóm HS thi đọc phân vai trước lớp. Cả lớp theo dõi, nhận xét nhóm (bạn) đọc và bình chọn nhóm (bạn) đọc tốt- HS nối tiếp chia sẻ.- Không. Vì việc tán dóc chỉ mang lại sự vui vẻ, thoải mái cho người nói và cả người nghe.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm để thực hiện.- Lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**:

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................